

Số: **1712**/STNMT-BVMT
V/v đăng tải dự thảo Quy định lên Cổng
thông tin điện tử của tỉnh

Kiên Giang, ngày **03** tháng **10** năm 2022

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Quyết định 969/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi) được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp số 10, giao Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Y tế soạn thảo quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.

Nay Sở Tài nguyên và Môi trường đã soạn thảo nội dung Quy định về quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Căn cứ quy định tại Điều 128 và Điều 129 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải dự thảo Quy định do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì soạn thảo lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến theo quy định.

Gửi kèm Công văn này dự thảo Quy định về quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGD Sở TN&MT;
- Chi cục BVMT;
- Website Sở TN&MT;
- Lưu: VT, hthloan.

**KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đoàn Hữu Thắng

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

Về quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết công tác thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Việc quản lý chất thải phóng xạ phát sinh từ hoạt động y tế thực hiện theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ về quản lý chất thải phóng xạ và nguồn phóng xạ đã qua sử dụng. Chất thải y tế khác thực hiện theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ sở y tế bao gồm cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng, cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở nghiên cứu, xét nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định, thử nghiệm y, dược và có phát sinh chất thải y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động liên quan đến quản lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý chất thải y tế nguy hại

Chất thải y tế nguy hại phải được phân loại, thu gom riêng biệt với chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải rắn sinh hoạt trước khi đưa vào khu vực lưu giữ tại cơ sở phát sinh theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải y tế; không được tái chế chất thải y tế nguy hại để sản xuất các đồ dùng, bao bì sử dụng trong lĩnh vực thực phẩm. Trường hợp chất thải y tế nguy hại được tự xử lý, thu hồi năng lượng tại cơ sở thì căn cứ vào công nghệ, kỹ thuật hiện có, chủ nguồn thải chất thải y tế nguy hại được lựa chọn phân loại hoặc không phân loại chất thải y tế nguy hại.

Chất thải y tế nguy hại được xử lý theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Chương II

PHÂN ĐỊNH, PHÂN LOẠI, THU GOM, LƯU GIỮ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI TRONG KHUÔN VIÊN CƠ SỞ Y TẾ

Điều 4 . Phân định chất thải y tế nguy hại

Việc phân định chất thải y tế nguy hại thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Điều 5. Phân loại chất thải y tế nguy hại

Việc phân loại chất thải y tế nguy hại thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Điều 6. Thu gom chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế

Thu gom chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 7 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Điều 7. Lưu giữ chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế

Việc lưu giữ chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Chương III

ĐỊA ĐIỂM, MÔ HÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Điều 8. Địa điểm, mô hình xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh

1. Xử lý chất thải y tế nguy hại theo “mô hình cụm”

Áp dụng “mô hình cụm” xử lý ngay tại nguồn chất thải y tế nguy hại, có nguy cơ lây nhiễm cao phát sinh từ các cơ sở y tế nhưng chưa có biện pháp xử lý an toàn. Thiết bị xử lý được đặt tại các bệnh viện có khả năng quản lý hệ thống xử lý chất thải theo cụm và thuận tiện cho việc thu gom chất thải y tế nguy hại của các đơn vị y tế lân cận về xử lý.

“Mô hình cụm” xử lý chất thải y tế nguy hại thực hiện tại 09 cụm được đặt tại các bệnh viện: Bệnh viện Lao, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang (Bệnh viện mới quy mô 1.200 giường), Bệnh viện Đa khoa huyện Hòn Đất, Bệnh viện Đa khoa khu vực Giồng Riềng, Bệnh viện Đa khoa huyện Gò Quao, Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Thuận, Bệnh viện Đa khoa huyện Kiên Lương, Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Quốc, Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Hiệp và 01 cụm tại Vườn thú Vinpearl Safari Phú Quốc.

2. Xử lý chất thải y tế nguy hại tại chỗ

Đầu tư công trình xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo theo quy định thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại tại chỗ cho 07 cơ sở y tế thuộc các xã đảo gồm xã Hòn Tre, Lại Sơn, Nam Du và An Sơn, huyện Kiên Hải; xã Tiên Hải, thành phố Hà Tiên; xã Thổ Châu và Hòn Thơm, thành phố Phú Quốc; trường hợp công trình xử lý chất thải y tế nguy hại của các cơ sở không đảm bảo hoặc chưa có công trình hoặc có sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải được hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải y tế nguy hại để xử lý theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

Chương IV

PHẠM VI, PHƯƠNG THỨC THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI

Điều 9. Phạm vi, phương thức thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm

1. Phạm vi thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm

Toàn bộ chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các cơ sở y tế đang hoạt động trên địa bàn toàn tỉnh Kiên Giang phải được thu gom, vận chuyển và xử lý theo mô hình cụm (trừ các cơ sở xử lý tại chỗ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Quy định này), cụ thể như sau:

- Cụm 1: Bệnh viện Lao - xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện Lao, Bệnh viện Tâm thần, Trung tâm Y học hạt nhân và Xạ trị, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS, các cơ sở y tế tại thành phố Rạch Giá và các huyện: Châu Thành và An Biên.

- Cụm 2: Bệnh viện Đa khoa Hòn Đất – thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện đa khoa huyện Hòn Đất, các trạm y tế, trung tâm y tế dự phòng, các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Hòn Đất và các cơ sở y tế thuộc địa bàn giáp ranh.

- Cụm 3: Bệnh viện đa khoa khu vực Giồng Riềng – thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng:

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện Đa khoa khu vực Giồng Riềng, các trạm y tế, trung tâm y tế dự phòng, các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Giồng Riềng và các cơ sở y tế thuộc địa bàn giáp ranh.

- Cụm 4: Bệnh viện đa khoa Gò Quao – thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện Đa khoa huyện Gò Quao, các trạm y tế, trung tâm y tế dự phòng, các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Gò Quao và các cơ sở y tế thuộc địa bàn giáp ranh.

- Cụm 5: Bệnh viện đa khoa Vĩnh Thuận – thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Thuận, các trạm y tế, trung tâm y tế dự phòng, các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận và các cơ sở y tế thuộc huyện An Minh, huyện U Minh Thượng.

- Cụm 6: Bệnh viện đa khoa Kiên Lương – thị trấn Ba Hòn, huyện Kiên Lương

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện Đa khoa huyện Kiên Lương, các trạm y tế, trung tâm y tế dự phòng, các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Kiên Lương và các cơ sở y tế thuộc huyện Giang Thành, thành phố Hà Tiên.

Cụm 7: Bệnh viện đa khoa thành phố Phú Quốc – thị trấn Dương Đông, thành phố Phú Quốc

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Quốc, các trạm y tế, trung tâm y tế dự phòng, các Bệnh viện của Quân Đội, bệnh viện tư nhân, phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Phú Quốc.

- Cụm 8: Bệnh viện đa khoa Tân Hiệp – thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Hiệp, các trạm y tế, trung tâm y tế dự phòng, các phòng khám tư nhân trên địa bàn huyện Tân Hiệp và các cơ sở y tế thuộc địa bàn giáp ranh.

- Cụm 9: Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang – thành phố Rạch Giá

Thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang, các bệnh viện chuyên khoa: Ung Bướu, Sản Nhi, Bệnh viện Đa khoa tư nhân Bình An.

- Cụm 10: Vườn thú Vinpearl Safari Phú Quốc – xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc

Xử lý rác thải y tế nguy hại phát sinh tại Vườn thú Vinpearl Safari Phú Quốc; thu gom và xử lý rác thải y tế nguy hại cho Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Phú Quốc, địa chỉ: ấp Bãi Dài, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc.

2. Phương thức thu gom, vận chuyển

a) Việc vận chuyển chất thải rắn y tế nguy hại theo lộ trình tối ưu về tuyến đường, thời gian, bảo đảm an toàn giao thông và phòng ngừa, ứng phó sự cố.

b) Đơn vị thực hiện vận chuyển là các cơ sở y tế được bố trí hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm. Các cơ sở xử lý được trang bị xe thùng kín hoặc xe bảo ôn chuyên dụng hoặc các loại phương tiện vận chuyển khác và

thiết bị, dụng cụ lưu chứa trên phương tiện vận chuyển phải đáp các yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định khoản 3 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

c) Phương thức thu gom và vận chuyển: đơn vị xử lý chất thải y tế nguy hại sẽ đưa xe chuyên dùng đến các cơ sở y tế trong phạm vi cụm, thu gom chất thải y tế nguy hại về cơ sở xử lý theo quy định.

Chương V

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI

Điều 10. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Quy định này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tiến hành kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế, đặc biệt là chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT và Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức đào tạo, tập huấn, truyền thông và phổ biến pháp luật về quản lý chất thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Quy định này khi có sự thay đổi các văn bản pháp luật hoặc tình hình thực tế về công tác quản lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh có những phát sinh cần phải điều chỉnh.

Điều 11. Sở Y tế

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện việc phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải y tế theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT và Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường, việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế.

- Kịp thời thông tin cho Sở Tài nguyên và Môi trường về các thay đổi trong thực tế công tác quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế đối với các cơ sở y tế xử lý theo mô hình cụm.

- Phối hợp với Sở Tài chính đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí đầu tư, nâng cấp, vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế đối với các cơ sở y tế theo quy định.

Điều 12. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện đối với các nội dung ngân sách đảm bảo, theo thứ tự công việc ưu tiên, nhu cầu cần thiết, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách hàng năm của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc xây dựng giá thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế đối với các cơ sở y tế xử lý theo mô hình cụm.

Điều 13. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế và các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối nguồn vốn đầu tư thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Điều 14. Công an tỉnh

Chỉ đạo các lực lượng thuộc Công an tỉnh, công an cấp huyện, cấp xã thực hiện chức năng phòng ngừa, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường đối với công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 15. Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tổ chức thực hiện Quyết định này;

- Tổ chức truyền thông, phổ biến pháp luật về quản lý chất thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế và các đối tượng liên quan trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác kiểm tra, thanh tra các cơ sở y tế trên địa bàn quản lý về việc quản lý chất thải y tế, đặc biệt công tác quản lý chất thải y tế nguy hại theo Quy định này.

- Hàng năm, xem xét bố trí một phần kinh phí sự nghiệp môi trường cho công tác quản lý chất thải y tế trên địa bàn.

Điều 16. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải y tế cho các cơ sở y tế, phòng khám tư nhân trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong hoạt động thanh tra, kiểm tra công tác quản lý chất thải y tế của các cơ sở y tế trên địa bàn quản lý.

Điều 17. Trách nhiệm của các cơ sở y tế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có phát sinh chất thải y tế nguy hại

Thực hiện việc phân định, phân loại, thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải y tế theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT và Quy định này.

Thực hiện chuyển giao chất thải y tế nguy hại cho đơn vị xử lý theo mô hình cụm hoặc đơn vị có giấy phép phù hợp theo quy định của pháp luật; số lượng chất thải sau mỗi lần chuyển giao phải được ghi đầy đủ trong sổ giao nhận chất thải theo mẫu được quy định tại Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT và sử dụng chứng từ chất thải nguy hại theo quy định.

Phân công lãnh đạo cơ sở y tế phụ trách về công tác quản lý chất thải y tế; bố trí cán bộ chuyên trách về công tác quản lý chất thải y tế; giao nhiệm vụ cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn hoặc khoa, phòng, bộ phận phụ trách về công tác quản lý chất thải y tế;

Tổ chức đào tạo, tập huấn, truyền thông, phổ biến cho viên chức, người lao động và các đối tượng có liên quan các quy định về quản lý chất thải y tế.

Thực hiện việc báo cáo theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Điều 18. Trách nhiệm của cơ sở tự xử lý chất thải y tế và cơ sở xử lý theo mô hình cụm

Thực hiện trách nhiệm về **quản lý, vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế** theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 20/2021/TT-BYT và Điều 17 của Quy định này.

Thực hiện việc giao nhận chất thải y tế nguy hại theo mẫu quy định tại Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Điều 19. Chế độ báo cáo

Chế độ báo cáo về quản lý chất thải y tế của các cơ quan, cơ sở y tế quy định tại Điều 11, Điều 17 và Điều 18 tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện Quyết định này và các quy định của ngành y tế.

3. Các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tổ

chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Quy định này đến các tổ chức, cá nhân và chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 21. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.